

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐÀ

QUYỀN 63

Phẩm 18: VÔ SỞ ĐẮC (3)

Xá-lợi Tử, vì pháp môn Đà-la-ni là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp môn Tam-ma-địa không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì pháp môn Đà-la-ni là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp môn Tam-ma-địa là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì pháp môn Đà-la-ni là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp môn Tam-ma-địa là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì pháp môn Đà-la-ni là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp môn Tam-ma-địa không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không có tự tánh của pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, chẳng phải cái không sở hữu của pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa có sự sai khác; chẳng phải cái không của pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa có sự sai khác; chẳng phải cái xa lìa của pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa có sự sai khác; chẳng phải cái không có tự tánh của pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa; hoặc cái không của pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa; hoặc cái xa lìa của pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa; hoặc cái không có tự tánh của pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, vì pháp không bên trong là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nỗi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì pháp không bên trong là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì pháp không bên trong là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt

được; vì pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì pháp không bên trong không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không có tự tánh của pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, chẳng phải cái không sở hữu của pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh có sự sai khác; chẳng phải cái không của pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh có sự sai khác; chẳng phải cái xa lìa của pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh có sự sai khác; chẳng phải cái không có tự tánh của pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; hoặc cái không của pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; hoặc cái xa lìa của pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; hoặc cái không có tự tánh của pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, vì chân như là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, chẳng đổi khác, các cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, hư không, đoạn, ly, diệt, tánh bình đẳng, ly sinh, pháp định, pháp trụ, không tánh, không tướng, không tạo tác, không hành động, an ổn, tịch tĩnh, bản vô, thật tế, đều không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì chân như là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp giới, pháp tánh cho đến bản vô, thật tế là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì chân như là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp giới, pháp tánh cho đến bản vô, thật tế là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì chân như không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp giới, pháp tánh cho đến bản vô, thật tế không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không có tự tánh của chân như, pháp giới cho đến bản vô, thật tế, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, chẳng phải cái không sở hữu của chân như, pháp giới cho đến bản vô, thật tế có sự sai khác; chẳng phải cái không của chân như, pháp giới cho đến bản vô, thật tế có sự sai khác; chẳng phải cái xa lìa của chân như, pháp giới cho đến bản vô, thật tế có sự sai khác; chẳng phải cái không có tự tánh của chân như, pháp giới cho đến bản vô, thật tế, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của chân như, pháp giới cho đến bản vô, thật tế;

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

hoặc cái không của chân như, pháp giới cho đến bẩn vô, thật tế; hoặc cái xa lìa của chân như, pháp giới cho đến bẩn vô, thật tế; hoặc cái không có tự tánh của chân như, pháp giới cho đến bẩn vô, thật tế; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, vì Thanh văn thừa là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì Thanh văn thừa là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì Thanh văn thừa là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì Thanh văn thừa không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không có tự tánh của Thanh văn thừa, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, chẳng phải cái không sở hữu của Thanh văn thừa có sự sai khác; chẳng phải cái không của Thanh văn thừa có sự sai khác; chẳng phải cái xa lìa của Thanh văn thừa có sự sai khác; chẳng phải cái không có tự tánh của Thanh văn thừa, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của Thanh văn thừa; hoặc cái không của Thanh văn thừa; hoặc cái xa lìa của Thanh văn thừa; hoặc cái không có tự tánh của Thanh văn thừa; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, vì Độc giác thừa là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì Độc giác thừa là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì Độc giác thừa là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì Độc giác thừa không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không có tự tánh của Độc giác thừa, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, chẳng phải cái không sở hữu của Độc giác thừa có sự sai khác; chẳng phải cái không của Độc giác thừa có sự sai khác; chẳng phải cái xa lìa của Độc giác thừa có sự sai khác; chẳng phải cái không có tự tánh của Độc giác thừa, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của Độc giác thừa; hoặc cái không của Độc giác thừa; hoặc cái xa lìa của Độc giác thừa; hoặc cái không có tự tánh của Độc giác thừa; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Xá-lợi Tử, vì Đại thừa không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì Đại thừa là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì Đại thừa là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì Đại thừa không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không có tự tánh của Đại thừa, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, chẳng phải cái không sở hữu của Đại thừa có sự sai khác; chẳng phải cái không của Đại thừa có sự sai khác; chẳng phải cái xa lìa của Đại thừa có sự sai khác; chẳng phải cái không có tự tánh của Đại thừa, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của Đại thừa; hoặc cái không của Đại thừa; hoặc cái xa lìa của Đại thừa; hoặc cái không có tự tánh của Đại thừa; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện lại đáp lời Xá-lợi Tử:

–Như Tôn giả đã hỏi, vì duyên cớ gì mà nói là sắc... vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên?

Xá-lợi Tử, sắc như hư không; thọ, tưởng, hành, thức như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Sắc, thọ, tưởng, hành, thức cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của sắc là “không”, vì tánh của thọ, tưởng, hành, thức là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là sắc vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì thọ, tưởng, hành, thức vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, nhãm xứ như hư không; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Nhãm, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của nhãm xứ là “không”, vì tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là nhãm xứ vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, sắc xứ như hư không; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau

chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của sắc xứ là “không”, vì tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là sắc xứ vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, nhãm giới như hư không; sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Nhãm giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của nhãm giới là “không”, vì tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là nhãm giới vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, nhĩ giới như hư không; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của nhĩ giới là “không”, vì tánh của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là nhĩ giới vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, tỳ giới như hư không; hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Tỳ giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của tỳ giới là “không”, vì tánh của hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt

được, khoảng sau chặng thể nǎm bắt được, khoảng giữa chặng thể nǎm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chặng thể nǎm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là tỷ giới vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, thiệt giới như hư không; vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chặng thể nǎm bắt được, khoảng sau chặng thể nǎm bắt được, khoảng giữa chặng thể nǎm bắt được, vì biên giới trong đó chặng thể nǎm bắt được, nên nói là hư không. Thiệt giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra cũng như vậy, khoảng trước chặng thể nǎm bắt được, khoảng sau chặng thể nǎm bắt được, khoảng giữa chặng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì tánh của thiệt giới là “không”, vì tánh của vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra là “không”. Trong cái không, khoảng trước chặng thể nǎm bắt được, khoảng sau chặng thể nǎm bắt được, khoảng giữa chặng thể nǎm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chặng thể nǎm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là thiệt giới vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, thân giới như hư không; xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chặng thể nǎm bắt được, khoảng sau chặng thể nǎm bắt được, khoảng giữa chặng thể nǎm bắt được, vì biên giới trong đó chặng thể nǎm bắt được, nên nói là hư không. Thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra cũng như vậy, khoảng trước chặng thể nǎm bắt được, khoảng sau chặng thể nǎm bắt được, khoảng giữa chặng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì tánh của thân giới là “không”, vì tánh của xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra là “không”. Trong cái không, khoảng trước chặng thể nǎm bắt được, khoảng sau chặng thể nǎm bắt được, khoảng giữa chặng thể nǎm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chặng thể nǎm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là thân giới vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, ý giới như hư không; pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chặng thể nǎm bắt được, khoảng sau chặng thể nǎm bắt được, khoảng giữa chặng thể nǎm bắt được, vì biên giới trong đó chặng thể nǎm bắt được, nên nói là hư không. Ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra cũng như vậy, khoảng trước chặng thể nǎm bắt được, khoảng sau chặng thể nǎm bắt được, khoảng giữa chặng thể nǎm bắt được. Vì sao? Vì tánh của ý giới là “không”, vì tánh của pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra là “không”. Trong cái không, khoảng trước chặng thể nǎm bắt được, khoảng sau chặng thể nǎm bắt được, khoảng giữa chặng thể nǎm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chặng thể nǎm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là ý giới vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, địa giới như hư không; thủy, hỏa, phong, không, thức giới như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẵng thể nắm bắt được, khoảng sau chẵng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẵng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẵng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Địa, thủy, hỏa, phong, không, thức giới cũng như vậy, khoảng trước chẵng thể nắm bắt được, khoảng sau chẵng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẵng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của địa giới là “không”, vì tánh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẵng thể nắm bắt được, khoảng sau chẵng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẵng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẵng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là địa giới vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì thủy, hỏa, phong, không, thức giới vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, Thánh đế khổ như hư không; Thánh đế tập, diệt, đạo như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẵng thể nắm bắt được, khoảng sau chẵng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẵng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẵng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo cũng như vậy, khoảng trước chẵng thể nắm bắt được, khoảng sau chẵng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẵng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của Thánh đế khổ là “không”, vì tánh của Thánh đế tập, diệt, đạo là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẵng thể nắm bắt được, khoảng sau chẵng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẵng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẵng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Thánh đế khổ vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì Thánh đế tập, diệt, đạo vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, vô minh như hư không; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẵng thể nắm bắt được, khoảng sau chẵng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẵng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẵng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Vô minh cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não cũng như vậy, khoảng trước chẵng thể nắm bắt được, khoảng sau chẵng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẵng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của vô minh là “không”, vì tánh của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẵng thể nắm bắt được, khoảng sau chẵng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẵng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẵng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là vô minh vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, Bố thí ba-la-mật-đa như hư không; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẵng thể nắm bắt được, khoảng sau chẵng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẵng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẵng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng như vậy, khoảng trước chẵng thể nắm bắt được, khoảng sau chẵng thể nắm bắt được, khoảng giữa

chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của Bố thí ba-la-mật-đa là “không”, vì tánh của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Bố thí ba-la-mật-đa vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, bốn Tịnh lự như hư không; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của bốn Tịnh lự là “không”, vì tánh của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là bốn Tịnh lự vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, tám Giải thoát như hư không; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của tám Giải thoát là “không”, vì tánh của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là tám Giải thoát vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, bốn Niệm trụ như hư không; bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo, cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của bốn Niệm trụ là “không”, vì tánh của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là bốn Niệm trụ vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, pháp môn giải thoát Không như hư không; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyệt như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyệt cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của pháp môn giải thoát Không là “không”, vì tánh của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyệt là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là pháp môn giải thoát Không vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyệt vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, năm loại mắt như hư không; sáu phép thần thông như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Năm loại mắt, sáu phép thần thông cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của năm loại mắt là “không”, vì tánh của sáu phép thần thông là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là năm loại mắt vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì sáu phép thần thông vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, mười lực của Phật như hư không; bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mươi tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Mười lực của Phật cho đến trí Nhất thiết tướng cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của mười lực của Phật là “không”, vì tánh của bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là mười lực của Phật vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, pháp không quên mất như hư không; tánh luôn luôn xả như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó

chẳng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của pháp không quên mất là “không”, vì tánh của tánh luôn luôn xả là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là pháp không quên mất vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì tánh luôn luôn xả vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, tất cả pháp môn Đà-la-ni như hư không; tất cả pháp môn Tam-ma-địa như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của tất cả pháp môn Đà-la-ni là “không”, vì tánh của tất cả pháp môn Tam-ma-địa là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là tất cả pháp môn Đà-la-ni vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì tất cả pháp môn Tam-ma-địa vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, pháp không bên trong như hư không; pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thăng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của pháp không bên trong là “không”, vì tánh của pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là pháp không bên trong vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, chân như như hư không; pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, chẳng đổi khác, các cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, hư không, đoạn, ly, diệt, tánh bình đẳng, ly sinh, pháp định, pháp trụ, không tánh, không tướng, không tạo tác, không hành

động, an ổn, tịch tĩnh, bẩn vô, thật tế, cứu cánh Niết-bàn như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẵng thể nắm bắt được, khoảng sau chẵng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẵng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẵng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Chân như cho đến cứu cánh Niết-bàn cũng như vậy, khoảng trước chẵng thể nắm bắt được, khoảng sau chẵng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẵng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của chân như là “không”, vì tánh của pháp giới cho đến cứu cánh Niết-bàn là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẵng thể nắm bắt được, khoảng sau chẵng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẵng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẵng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là chân như vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì pháp giới cho đến cứu cánh Niết-bàn vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, Thanh văn thừa như hư không; Độc giác thừa như hư không; Đại thừa như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẵng thể nắm bắt được, khoảng sau chẵng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẵng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẵng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Thanh văn thừa, Độc giác thừa, Đại thừa cũng như vậy, khoảng trước chẵng thể nắm bắt được, khoảng sau chẵng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẵng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của Thanh văn thừa là “không”, vì tánh của Độc giác thừa, Đại thừa là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẵng thể nắm bắt được, khoảng sau chẵng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẵng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẵng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Thanh văn thừa vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì Độc giác thừa, Đại thừa vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện lại đáp lời Xá-lợi Tử:

–Như Tôn giả đã hỏi, vì duyên cớ gì mà nói chính sắc..., Đại Bồ-tát không sở hữu, chẵng thể nắm bắt được, lìa sắc..., Đại Bồ-tát không sở hữu, chẵng thể nắm bắt được?

Xá-lợi Tử, sắc và tánh của sắc là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của sắc, sắc không sở hữu, chẵng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẵng thể nắm bắt được. Cái chẵng phải sắc và tánh của cái chẵng phải sắc là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẵng phải sắc, cái chẵng phải sắc không sở hữu, chẵng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẵng thể nắm bắt được. Thọ, tưởng, hành, thức và tánh của thọ, tưởng, hành, thức là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của thọ, tưởng, hành, thức, thọ, tưởng, hành, thức không sở hữu, chẵng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẵng thể nắm bắt được. Cái chẵng phải thọ, tưởng, hành, thức và tánh của cái chẵng phải thọ, tưởng, hành, thức là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẵng phải thọ, tưởng, hành, thức, cái chẵng phải thọ, tưởng, hành, thức không sở hữu, chẵng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẵng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là chính sắc, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẵng thể nắm bắt được; lìa sắc, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẵng thể nắm bắt được. Chính thọ, tưởng, hành, thức, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẵng thể nắm bắt được; lìa thọ, tưởng, hành, thức, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẵng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, nhẫn xứ và tánh của nhẫn xứ là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không

của nhãm xứ, nhãm xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải nhãm xứ và tánh của cái chẳng phải nhãm xứ là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải nhãm xứ, cái chẳng phải nhãm xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ và tánh của nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ, nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ và tánh của cái chẳng phải nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là chính nhãm xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa nhãm xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, sắc xứ và tánh của sắc xứ là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của sắc xứ, sắc xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải sắc xứ và tánh của cái chẳng phải sắc xứ là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải sắc xứ, cái chẳng phải sắc xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ và tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ và tánh của cái chẳng phải thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, cái chẳng phải thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là chính sắc xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa sắc xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

